TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11-AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2026/DS-ST
Ngày: 14-04-2026
V/v tranh chấp về đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Bé và bà Võ Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-An Giang tham gia phiên tòa: không tha gia.

Ngày 14 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2026/TLST-DS ngày 19 tháng 01 năm 2026, về việc "tranh chấp về đòi lại tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2026/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 03 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn N, sinh ngày 01/01/1963, số căn cước công dân 089063021132; địa chỉ: ấp P, xã C, tỉnh An Giang; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Võ Hồng S, sinh ngày 01/01/1976; địa chỉ: ấp K, xã C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn ông Lê Văn N trình bày như sau: Vào ngày 29/08(Âl)/2016 ông Võ Hồng S có mượn của ông Lê Văn N số tiền 140.000.000đồng, đến ngày 21/09/2016, ông S có mượn thêm số tiền 50.000.000đồng, ông S có trả lãi cho ông N theo lãi suất ngân hàng, sau đó đến khoảng năm 2022, ông S không còn trả lãi cho nên ông N gửi đơn đến ban Ấ, xã K để hòa giải. Ngày 01/03/2024, ban Ấ hòa giải, khi này ông S hứa trả cho ông N một lần là 6.000.000đồng, lần đầu tiên ngày 15/04/2024, sau đó cứ 04 tháng trả một lần là 6.000.000đồng và cứ tiếp tục trả cho đến khi dứt nợ. Ông S đã thực hiện trả được 02 lần, sau đó

ông S không thực hiện trả nợ cho ông N, ông N có nhờ ban ấp đến động viên nhưng ông S vẫn không trả cho nên ông N là đơn khởi kiện yêu cầu ông S phải trả lại cho ông N số tiền nợ còn thiếu là 168.000.000đồng (Bằng chữ: một trăm sáu mươi tám triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Võ Hồng S không gửi ý kiến cho Tòa án, vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Văn N khởi kiện ông Võ Hồng S tranh chấp về đòi lại tài sản. Ông S có nơi cư trú trên địa bàn xã C, tỉnh An Giang. Căn cứ các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định.

[2] Ông Lê Văn N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Hồng S, trả cho ông N số tiền còn thiếu là 168.000.000đồng, căn cứ khởi kiện là lời thừa nhận của ông S tại biên bản hòa giải ngày 01/02/2024 của Tổ hòa giải ấp K. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông S không gửi ý kiến phản bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nên Tòa án căn cứ chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để giải quyết. Theo văn bản đã xác định được ông S có nợ ông N số tiền vốn là 180.000.000 đồng, ông S đã trả được 02 lần, mỗi lần trả 6.000.000đồng còn nợ số tiền là 168.000.000đồng cho nên việc khởi kiện của ông N, đòi ông S trả tiền là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi cho nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 166, 468 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn N và xử như sau:

1) Buộc ông Võ Hồng S có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn N số tiền là 168.000.000đồng (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tám triệu đồng);

2) Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

3) Về án phí: Ông Võ Hồng S có nghĩa vụ chịu án phí dân sự là 8.400.000đồng (Bằng chữ: Tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

4) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11-An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng